

Ngày 29/12/2017

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**
**PSD: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%**

PSD - CTCP Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí - Ngày 12/1/2018 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 15/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/1/2018.

**NBC: TKV đăng ký mua vào hơn 4,47 triệu cp**

NBC - CTCP Than Núi Béo – Vinacomin - Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV), Công ty mẹ đăng ký mua vào hơn 4,47 triệu cổ phiếu NBC từ ngày 29/12 đến 26/1/2018 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Hiện tại, TKV đang nắm giữ hơn 19,57 triệu cổ phiếu NBC, tỷ lệ 52,9%.

**REE: Platinum Victory Pte. Ltd đăng ký mua hơn 3,38 triệu cp**

REE - CTCP Cơ Điện Lạnh - Platinum Victory Pte. Ltd, cổ đông lớn đăng ký mua hơn 3,38 triệu cổ phiếu REE từ ngày 03/1/2018 đến 01/2 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, cổ đông trên sẽ nâng sở hữu tại REE từ hơn 74,12 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 23,91% lên 77,51 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 24,99%.

**TDN: TKV đăng ký mua hơn 4,12 triệu cp**

TDN - CTCP Than Đèo Nai – Vinacomin - Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV), Công ty mẹ đăng ký mua hơn 4,12 triệu cổ phiếu TDN từ ngày 29/12 đến 16/1/2018 theo phương thức khớp lệnh. Hiện tại, TKV đang nắm giữ hơn 15 triệu cổ phiếu TDN, tỷ lệ 51%.

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**
**Chính thức sửa đổi Thông tư 36/2014 về an toàn vốn ngành ngân hàng**

Thông tin từ Ngân hàng Nhà nước cho biết Thống đốc NHNN đã ký ban hành Thông tư số 19/2017/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-NHNN vào hôm qua 28/12. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/12/29/786145/chinh-thuc-sua-doi-thong-tu-36-2014-ve-an-toan-von-nganh-ngan-hang.aspx>

**Người Việt đang “nuôi béo” doanh nghiệp được**

Tại buổi lễ công bố Top 10 công ty được Việt Nam uy tín năm 2017, công ty CP Báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) cho biết, mức chi tiêu cho thuốc của một người đã tăng mạnh từ 41 USD/người/năm (tương đương với hơn 914.000 đồng) vào năm 2014 lên 56 USD/người/năm (tương đương 1,3 triệu đồng) trong năm 2017. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/12/28/785988/nguoi-viet-dang-nuoi-beo-doanh-nghiep-duoc.aspx>

**Ngày 29/12: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.425 đồng, giảm 1 đồng so với phiên trước đó**

Tỷ giá trung tâm ngày 29/12 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.425 đồng, giảm 1 đồng so với sáng qua. Trong khi đó, giá USD tại một số ngân hàng thương mại sáng nay cũng được điều chỉnh giảm. Vietcombank và Vietinbank vẫn đang cùng mua bán USD với giá 22.675-22.745 đồng, không đổi so với giá khảo sát sáng qua.

**Sáng ngày 29/12: Giá vàng SJC ở mức 36,37 - 36,59 triệu đồng/lượng**

Khảo sát lúc 9h15 sáng nay (29/12), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC đang được niêm yết ở mức 36,37 - 36,59 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); tăng 30 nghìn đồng/lượng ở chiều mua vào so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.295.7 USD/oz, tăng 8,9 USD, tương đương 0,69% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 0,87 triệu đồng/lượng, thu hẹp 210 nghìn đồng so với phiên trước.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

| KHU VỰC | CHỈ SỐ     | +/- | ĐIỂM             |
|---------|------------|-----|------------------|
| MỸ      | Dow Jones  | ↑   | 63.21 24,837.51  |
|         | Nasdaq     | ↑   | 10.82 6,950.16   |
|         | S&P 500    | ↑   | 4.92 2,687.54    |
|         | FTSE 100   | ↑   | 2.20 7,622.88    |
| CHÂU ÂU | DAX        | ↓   | -90.08 12,979.94 |
|         | CAC 40     | ↓   | -29.41 5,339.42  |
| CHÂU Á  | Nikkei 225 | ↑   | 47.43 22,831.41  |
|         | Hang Seng  | ↑   | 33.21 29,896.92  |
|         | Shanghai   | ↑   | 2.31 3,298.24    |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 29/12/2017

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**
**Ngày 28/12: Chỉ số Dow Jones tăng 0.26%, lên 24,837.51 điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones tiến 63.21 điểm (tương đương 0.26%) lên 24,837.51 điểm, chỉ số S&P 500 cộng 4.92 điểm (tương đương 0.18%) lên 2,687.54 điểm và chỉ số Nasdaq Composite nhích 10.82 điểm (tương đương 0.16%) lên 6,950.16 điểm. Số cổ phiếu tăng vượt số cổ phiếu giảm trên sàn New York theo tỷ lệ 1.92:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này cũng là 1.51:1.

**Ngày 28/12: Dầu WTI tăng 0.3%, lên 59.84 USD/thùng**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 2 trên sàn Nymex tiến 20 xu (tương đương 0.3%) lên 59.84 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 2 trên sàn Luân Đôn cộng 28 xu (tương đương 0.4%) lên 66.72 USD/thùng, mức đóng cửa cao thứ 2 trong năm 2017.

Ngày 29/12/2017

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**

Thay đổi (điểm) ↑ **+7,52/+0,77%**

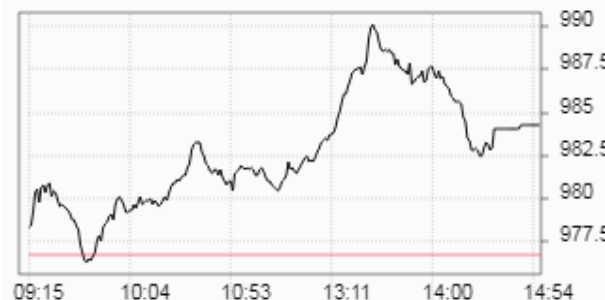
Giá trị (điểm) ↑ **984.24**

Khối lượng (cp) **211,111,217**

Giá trị (tỷ đồng) **6,404.09**

Số cp tăng giá ↑ **160**

Số cp giảm giá ↓ **119**

Số cp đứng giá → **69**
**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**


| Mã  | Mở   | Đóng | Cao  | Thấp | KL      | Thay đổi                                  |
|-----|------|------|------|------|---------|-------------------------------------------|
| CLL | 27.5 | 28.4 | 28.4 | 26.9 | 26,810  | <span style="color: green;">↑</span> 7.0% |
| SHA | 7.5  | 8    | 8    | 7.5  | 347,740 | <span style="color: green;">↑</span> 7.0% |
| VID | 8    | 8    | 8    | 7.9  | 124,660 | <span style="color: green;">↑</span> 7.0% |
| PNC | 23.7 | 23.9 | 23.9 | 23.7 | 23,530  | <span style="color: green;">↑</span> 7.0% |
| KPF | 28.7 | 28.7 | 28.7 | 25   | 266,900 | <span style="color: green;">↑</span> 6.9% |

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,45/+0,39%**

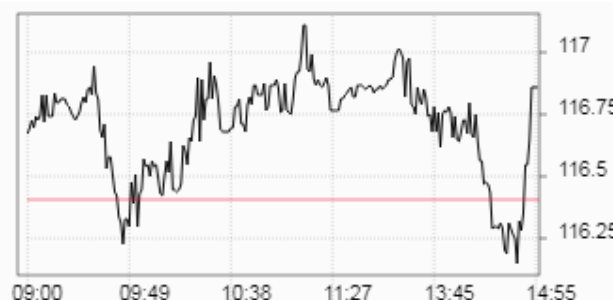
Giá trị (điểm) ↑ **116.86**

Khối lượng (cp) **52,889,426**

Giá trị (tỷ đồng) **780.42**

Số cp tăng giá ↑ **122**

Số cp giảm giá ↓ **82**

Số cp đứng giá → **171**
**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**


| Mã  | Mở  | Đóng | Cao  | Thấp | KL    | Thay đổi                                   |
|-----|-----|------|------|------|-------|--------------------------------------------|
| DC2 | 6.6 | 6.6  | 6.6  | 6.6  | 8,400 | <span style="color: green;">↑</span> 10.0% |
| MNC | 4.9 | 5.5  | 5.5  | 4.9  | 2,000 | <span style="color: green;">↑</span> 10.0% |
| HTC | 26  | 27.7 | 27.7 | 26   | 500   | <span style="color: green;">↑</span> 9.9%  |
| VTC | 9   | 9    | 9    | 9    | 231   | <span style="color: green;">↑</span> 9.8%  |
| LM7 | 3.4 | 3.4  | 3.4  | 3.4  | 100   | <span style="color: green;">↑</span> 9.7%  |

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

| TỔNG KL (CỔ PHIẾU) | SÀN HCM          | SÀN HN           |
|--------------------|------------------|------------------|
| MUA                | 24,653,890       | 2,290,500        |
| BÁN                | 15,973,570       | 381,760          |
| MUA - BÁN          | <b>8,680,320</b> | <b>1,908,740</b> |

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 29/12, khối ngoại mua ròng hơn 1.109 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 23,5 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 24,6 triệu cổ phiếu (trị giá 1.635 tỷ đồng) và bán ra hơn 15,9 triệu cổ phiếu (trị giá 525 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 2,2 triệu cổ phiếu (trị giá 35,2 tỷ đồng) và bán ra gần 0,38 triệu cổ phiếu (trị giá 11,7 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 29/12/2017

**TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX**

Vốn hóa thị trường (Ngày 29/12/2017): 2,594,268.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 29/12/2017): 976.72 điểm

Cập nhật ngày 29/12/2017

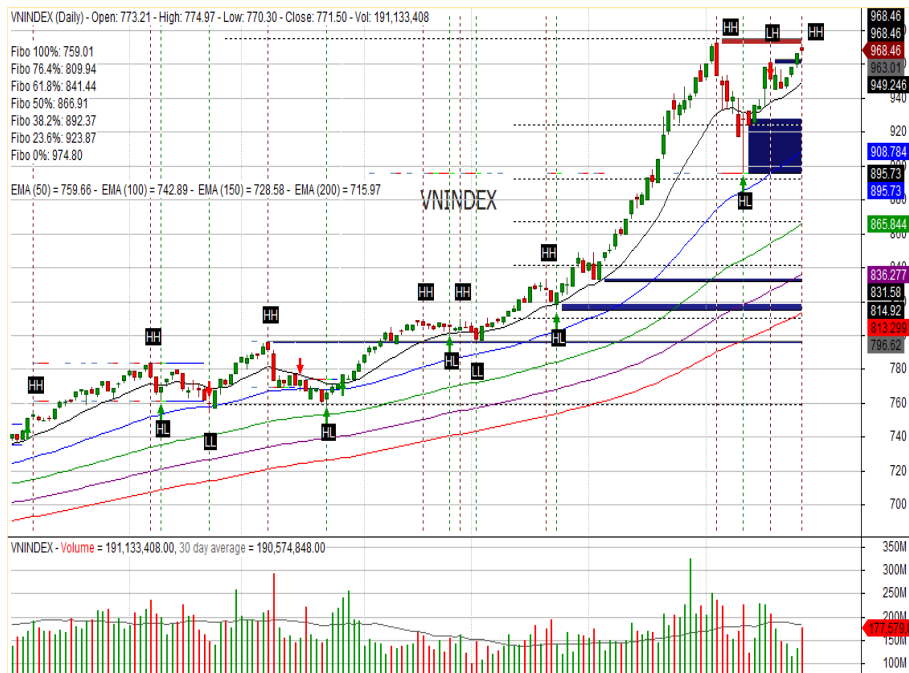
| Mã CK | Tỷ lệ ảnh hưởng | KL niêm yết   | Giá tham chiếu | Giá khớp | +/-  | %     | KL khớp   | Điểm ảnh hưởng |
|-------|-----------------|---------------|----------------|----------|------|-------|-----------|----------------|
| VNM   | 11.5%           | 1,451,453,429 | 205.2          | 208.6    | 3.4  | 1.7%  | 893,540   | 1.86           |
| VIC   | 7.9%            | 2,637,707,954 | 77.4           | 77.3     | -0.1 | -0.1% | 2,105,550 | -0.10          |
| VCB   | 7.5%            | 3,597,768,575 | 54.1           | 54.3     | 0.2  | 0.4%  | 2,753,570 | 0.27           |
| GAS   | 7.3%            | 1,913,950,000 | 98.7           | 97.4     | -1.3 | -1.3% | 721,960   | -0.94          |
| SAB   | 6.2%            | 641,281,186   | 249.2          | 249.3    | 0.1  | 0.0%  | 170,350   | 0.02           |
| PLX   | 3.7%            | 1,293,878,081 | 74             | 75       | 1.0  | 1.4%  | 1,458,000 | 0.49           |
| CTG   | 3.5%            | 3,723,404,556 | 24.25          | 24.2     | -0.1 | -0.2% | 3,806,720 | -0.07          |
| VRE   | 3.4%            | 1,901,078,733 | 46.9           | 47.15    | 0.3  | 0.5%  | 2,825,760 | 0.18           |
| MSN   | 3.4%            | 1,157,373,974 | 75.7           | 76.7     | 1.0  | 1.3%  | 609,680   | 0.44           |
| BID   | 3.3%            | 3,418,715,334 | 24.75          | 25.5     | 0.8  | 3.0%  | 2,593,290 | 0.97           |
| ROS   | 3.1%            | 472,999,999   | 170            | 181.7    | 11.7 | 6.9%  | 2,090,700 | 2.08           |
| HPG   | 2.7%            | 1,517,079,000 | 45.8           | 46.85    | 1.1  | 2.3%  | 5,114,380 | 0.60           |
| VJC   | 2.5%            | 451,343,284   | 145            | 146.8    | 1.8  | 1.2%  | 1,174,600 | 0.31           |
| VPB   | 2.1%            | 1,332,689,035 | 40.5           | 41       | 0.5  | 1.2%  | 2,133,440 | 0.25           |
| MBB   | 1.8%            | 1,815,505,363 | 25.65          | 25.4     | -0.3 | -1.0% | 4,708,670 | -0.17          |
| BVH   | 1.8%            | 680,471,434   | 67.8           | 65.3     | -2.5 | -3.7% | 742,300   | -0.64          |
| MWG   | 1.6%            | 307,765,789   | 130.8          | 131      | 0.2  | 0.2%  | 2,556,830 | 0.02           |
| NVL   | 1.5%            | 622,828,788   | 63.3           | 65.1     | 1.8  | 2.8%  | 563,250   | 0.42           |
| FPT   | 1.2%            | 530,961,105   | 57.2           | 57.1     | -0.1 | -0.2% | 1,559,860 | -0.02          |
| BHN   | 1.1%            | 231,800,000   | 124            | 127.6    | 3.6  | 2.9%  | 37,830    | 0.31           |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 29/12/2017

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-INDEX

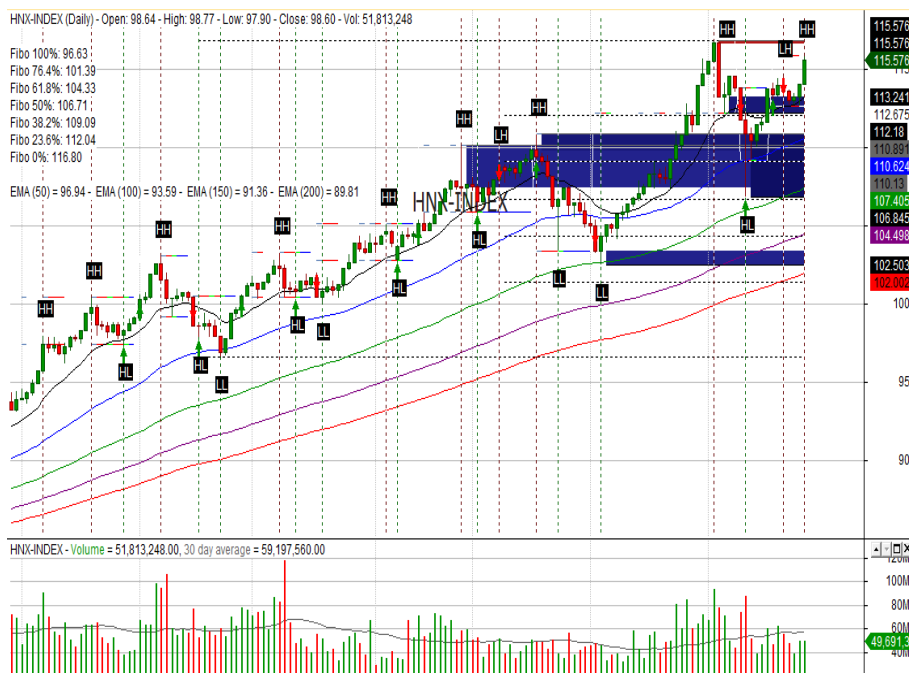


30% cash

70% stocks

Vùng mua: 970 - 980      Vùng chốt lời ngắn hạn: 990 - 1.000

### HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 115.0 - 116.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 117.0 - 118.0

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 990 - 1.000 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 970 - 980 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 970. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 950 - 960 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 990 - 1.000 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.010 - 1.020 điểm.

### Chỉ báo kỹ thuật

| Trend | Momentum     | Volatility |
|-------|--------------|------------|
| ADX   | ↑ ROC        | ↑ BBs      |
| MA    | ↑ RSI        | ↑ SD       |
| MACD  | ↑ Stochastic | ↑ ATR      |
| PSAR  | ↑ %R         | ↑ Volume   |
| Aroon | ↑ MFI        | ↑ Volume   |

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 117.0 - 118.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 115.0 - 116.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 115.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 113.0 - 114.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 117.0 - 118.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 119.0 - 120.0 điểm.

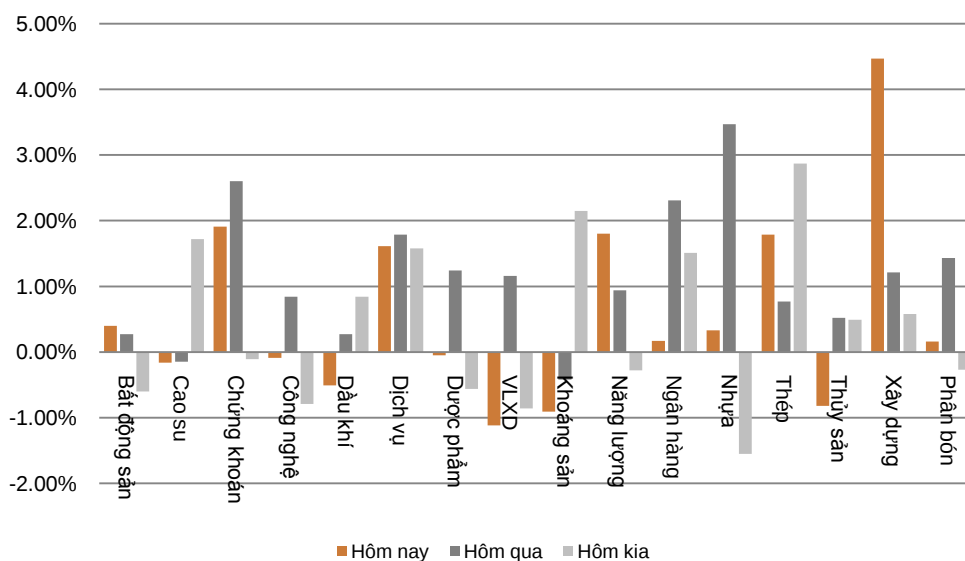
### Chỉ báo kỹ thuật

| Trend | Momentum     | Volatility |
|-------|--------------|------------|
| ADX   | ↑ ROC        | ↑ BBs      |
| MA    | ↑ RSI        | ↑ SD       |
| MACD  | ↑ Stochastic | ↑ ATR      |
| PSAR  | ↑ %R         | ↑ Volume   |
| Aroon | ↑ MFI        | ↑ Volume   |

Ngày 29/12/2017

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

| Ngành        | Thay đổi |
|--------------|----------|
| Bất động sản | ↑ 0.40%  |
| Cao su       | ↓ -0.16% |
| Chứng khoán  | ↑ 1.91%  |
| Công nghệ    | ↓ -0.09% |
| Dầu khí      | ↓ -0.51% |
| Dịch vụ      | ↑ 1.61%  |
| Dược phẩm    | ↓ -0.05% |
| VLXD         | ↓ -1.12% |
| Khoáng sản   | ↓ -0.91% |
| Năng lượng   | ↑ 1.80%  |
| Ngân hàng    | ↑ 0.17%  |
| Nhựa         | ↑ 0.33%  |
| Thép         | ↑ 1.79%  |
| Thủy sản     | ↓ -0.82% |
| Xây dựng     | ↑ 4.47%  |
| Phân bón     | ↑ 0.16%  |

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**

**CHI TIẾT NGÀNH**

| Ngành       | Mã chứng khoán | Giá tham chiếu | Giá khớp | +/-    | %       | KLGD      |
|-------------|----------------|----------------|----------|--------|---------|-----------|
| Chứng khoán | SSI            | 28.65          | 28.8     | ↑ 0.2  | ↑ 0.5%  | 8,515,590 |
|             | VCI            | 74.1           | 78       | ↑ 3.9  | ↑ 5.3%  | 130,800   |
|             | VND            | 26.1           | 26.4     | ↑ 0.3  | ↑ 1.2%  | 1,787,920 |
| Dịch vụ     | VEF            | 62.4           | 63.1     | ↑ 0.7  | ↑ 1.1%  | 3,700     |
|             | DL1            | 65.7           | 67.7     | ↑ 2.0  | ↑ 3.0%  | 32,500    |
|             | PAN            | 35.95          | 36       | ↑ 0.1  | ↑ 0.1%  | 120,100   |
| Năng lượng  | NT2            | 32.3           | 33.5     | ↑ 1.2  | ↑ 3.7%  | 378,040   |
|             | PPC            | 22.4           | 22.75    | ↑ 0.4  | ↑ 1.6%  | 500,290   |
|             | HND            | 11.8           | 13       | ↑ 1.2  | ↑ 10.2% | 42,700    |
| Thép        | HPG            | 45.8           | 46.85    | ↑ 1.1  | ↑ 2.3%  | 5,114,380 |
|             | HSG            | 24.1           | 24.5     | ↑ 0.4  | ↑ 1.7%  | 4,322,630 |
|             | NKG            | 38.7           | 38.8     | ↑ 0.1  | ↑ 0.3%  | 830,550   |
| Xây dựng    | ROS            | 170            | 181.7    | ↑ 11.7 | ↑ 6.9%  | 2,090,700 |
|             | CTD            | 223            | 226.5    | ↑ 3.5  | ↑ 1.6%  | 105,020   |
|             | VCG            | 21.4           | 21.8     | ↑ 0.4  | ↑ 1.9%  | 1,551,600 |

Cập nhật ngày 29/12/2017

Ngày 29/12/2017

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

| Ngành        | Biến động tuần (%) | Cổ phiếu nổi bật        | Thông tin cập nhật                                                                                                       |
|--------------|--------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bất động sản | ↑ 1.30%            | VIC, PDR, DIG, DXG, SCR | Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.                                                    |
| Cao su       | ↓ -0.31%           | CSM, DRC, SRC           | Giá bán sẫm lớp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.                                                                  |
| Chứng khoán  | ↑ 4.34%            | HCM, SSI, VND           | Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.                                                                 |
| Công nghệ    | ↓ -0.34%           | FPT, CMG, ELC           | Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.                   |
| Dầu khí      | ↑ 0.66%            | GAS, PVC, PVD, PVS      | Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.                                                     |
| Dịch vụ      | ↑ 6.88%            | PAN, SKG, VNG, DSN      | Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).                                                        |
| Dược phẩm    | ↑ 0.51%            | DCL, DHG, DMC, IMP      | Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.    |
| VLXD         | ↓ -3.38%           | HT1, BCC                | Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.                                                                   |
| Khoáng sản   | ↑ 3.17%            | NBC, TC6, TCS, TDN      | Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.                                                                    |
| Năng lượng   | ↑ 2.26%            | BTP, PPC, VSH, NT2      | Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.                                                                          |
| Ngân hàng    | ↑ 4.96%            | VCB, BID, CTG, MBB, SHB | Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.                                                             |
| Nhựa         | ↑ 2.32%            | BMP, NTP, AAA           | Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.                            |
| Thép         | ↑ 5.57%            | HPG, HSG, VGS, NKG      | Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.                                                                    |
| Thủy sản     | ↑ 1.62%            | FMC, HVG, IDI, VHC      | Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.                                                                 |
| Xây dựng     | ↑ 3.36%            | CTD, PXS, VCG, VNE      | Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.                                                     |
| Phân bón     | ↑ 3.62%            | FMC, HVG, IDI, VHC      | Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả. |

Cập nhật ngày 29/12/2017

Ngày 29/12/2017

**GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI**

| Năng lượng  | Giá hiện tại | Thay đổi |          |          |         | Thời gian cập nhật |
|-------------|--------------|----------|----------|----------|---------|--------------------|
|             |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng  | 1 Năm   |                    |
| Crude Oil   | 60.2883 ↑    | 0.55% ↑  | 3.11% ↑  | 5.03% ↑  | 12.22%  | 29/12/2017         |
| Brent       | 66.64 ↓      | -0.12% ↑ | 2.02% ↑  | 4.72% ↑  | 17.16%  | 29/12/2017         |
| Natural gas | 2.9595 ↑     | 1.54% ↑  | 11.01% ↓ | -2.13% ↓ | -20.50% | 29/12/2017         |
| Gasoline    | 1.7973 ↑     | 0.11% ↑  | 1.98% ↑  | 3.98% ↑  | 7.93%   | 29/12/2017         |
| Heating oil | 2.063 ↑      | 0.50% ↑  | 4.75% ↑  | 9.00% ↑  | 21.05%  | 29/12/2017         |
| Ethanol     | 1.3013 ↓     | -0.46% ↓ | -0.36% ↓ | -3.11% ↓ | -18.97% | 29/12/2017         |

| Kim loại  | Giá hiện tại | Thay đổi |         |          |        | Thời gian cập nhật |
|-----------|--------------|----------|---------|----------|--------|--------------------|
|           |              | 1 Ngày   | 1 Tuần  | 1 Tháng  | 1 Năm  |                    |
| Gold      | 1296.42 ↑    | 0.16% ↑  | 1.72% ↑ | 1.74% ↑  | 12.59% | 29/12/2017         |
| Silver    | 16.905 ↑     | 0.19% ↑  | 3.40% ↑ | 2.96% ↑  | 6.10%  | 29/12/2017         |
| Platinum  | 927 ↑        | 0.43% ↑  | 1.16% ↓ | -1.52% ↑ | 3.03%  | 29/12/2017         |
| Palladium | 1064.05 ↓    | -0.12% ↑ | 2.53% ↑ | 5.69% ↑  | 56.66% | 29/12/2017         |

| Nông nghiệp  | Giá hiện tại | Thay đổi |          |           |         | Thời gian cập nhật |
|--------------|--------------|----------|----------|-----------|---------|--------------------|
|              |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng   | 1 Năm   |                    |
| Cocoa        | 1,897.00 ↑   | 1.66% ↑  | 0.21% ↓  | -8.83% ↓  | -11.73% | 29/12/2017         |
| Tea          | 3.15 →       | 0.00% ↓  | -0.32% ↓ | -7.89% ↓  | -12.26% | 29/12/2017         |
| Soybeans     | 944.4389 ↓   | -0.16% ↓ | -0.53% ↓ | -4.19% ↓  | -5.22%  | 29/12/2017         |
| Wheat        | 426.0692 ↓   | -0.35% ↑ | 0.31% ↑  | 4.11% ↑   | 4.43%   | 29/12/2017         |
| Cotton       | 78.63 ↓      | -0.22% ↑ | 0.98% ↑  | 4.78% ↑   | 11.30%  | 29/12/2017         |
| Rice         | 11.6489 ↓    | -1.49% ↓ | -2.56% ↓ | -5.72% ↑  | 26.89%  | 29/12/2017         |
| Cheese       | 1.645 ↓      | -0.06% ↓ | -0.36% ↑ | 1.54% ↓   | -8.61%  | 29/12/2017         |
| Palm Oil     | 2420 ↓       | -1.59% ↑ | 0.54% ↓  | -3.01% ↓  | -24.80% | 29/12/2017         |
| Milk         | 15.42 →      | 0.00% ↓  | -0.13% ↑ | 1.11% ↓   | -11.28% | 29/12/2017         |
| Rubber       | 205.4 ↓      | -1.06% ↑ | 3.16% ↑  | 8.51% ↓   | -21.60% | 29/12/2017         |
| Orange Juice | 136.7 ↑      | 2.67% ↓  | -0.26% ↓ | -16.39% ↓ | -30.99% | 29/12/2017         |
| Coffee       | 124.9 ↑      | 0.32% ↑  | 2.09% ↓  | -3.70% ↓  | -7.86%  | 29/12/2017         |
| Lumber       | 447.1 ↓      | -0.78% ↑ | 1.48% ↑  | 6.00% ↑   | 43.44%  | 29/12/2017         |
| Oat          | 242.767 ↓    | -0.10% ↑ | 0.11% ↓  | -1.11% ↑  | 6.24%   | 29/12/2017         |

| Công nghiệp | Giá hiện tại | Thay đổi |          |          |         | Thời gian cập nhật |
|-------------|--------------|----------|----------|----------|---------|--------------------|
|             |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng  | 1 Năm   |                    |
| Live Cattle | 125.1 ↑      | 0.44% ↑  | 4.40% ↑  | 4.34% ↑  | 5.13%   | 29/12/2017         |
| Steel       | 4248 ↑       | 2.58% ↓  | -0.28% ↓ | -3.45% ↑ | 45.33%  | 29/12/2017         |
| Bitumen     | 2420 →       | 0.00% ↑  | 1.60% ↓  | -3.66% ↓ | -3.20%  | 29/12/2017         |
| Cobalt      | 75250 →      | 0.00% ↑  | 0.67% ↑  | 10.26% ↑ | 129.77% | 29/12/2017         |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 29/12/2017

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

| Mã CP       | Mua Bán | Trạng thái | Giá mua/Bán | Giá hiện tại | Giá mục tiêu | Lãi lỗ tiềm năng | Lãi lỗ ghi nhận | Ngày mở TT | Ghi chú |
|-------------|---------|------------|-------------|--------------|--------------|------------------|-----------------|------------|---------|
| * PGC       | Mua     | Mở         | 13.5        | 15.0         | 24.1         | ↑ 78.5%          | ↑ 10.7%         | 04/05/2017 |         |
| * NTL       | Mua     | Mở         | 9.6         | 10.0         | 12.0         | ↑ 25.0%          | ↑ 4.2%          | 14/11/2017 |         |
| * DVN       | Mua     | Mở         | 16.1        | 17.0         | 28.0         | ↑ 73.9%          | ↑ 5.6%          | 14/11/2017 |         |
| Trung bình: |         |            |             |              |              |                  | ↑ 6.8%          |            |         |

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

| Mã CP       | Mua Bán | Trạng thái | Giá mua/Bán | Giá hiện tại | Giá mục tiêu | Lãi lỗ tiềm năng | Lãi lỗ ghi nhận | Ngày mở TT | Ngày đóng TT |
|-------------|---------|------------|-------------|--------------|--------------|------------------|-----------------|------------|--------------|
| VNM         | Mua     | Đóng       | 115.0       | 138.0        | 140.0        | ↑ 21.7%          | ↑ 20.0%         | 27/01/2016 | 17/03/2016   |
| BTP         | Mua     | Đóng       | 11.4        | 15.8         | 15.3         | ↑ 34.2%          | ↑ 38.6%         | 16/02/2016 | 25/03/2016   |
| INN         | Mua     | Đóng       | 36.0        | 49.8         | 49.0         | ↑ 36.1%          | ↑ 38.3%         | 19/01/2016 | 13/04/2016   |
| KBC         | Mua     | Mở         | 13.1        | 15.0         | 15.5         | ↑ 18.3%          | ↑ 14.5%         | 26/04/2016 | 08/06/2016   |
| BPC         | Mua     | Mở         | 12.4        | 17.5         | 20.0         | ↑ 61.3%          | ↑ 41.1%         | 20/01/2016 | 08/06/2016   |
| PMC         | Mua     | Mở         | 49.0        | 60.7         | 72.4         | ↑ 47.8%          | ↑ 23.9%         | 26/04/2016 | 08/06/2016   |
| * BCC       | Mua     | Mở         | 14.8        | 19.1         | 18.4         | ↑ 24.3%          | ↑ 29.1%         | 19/12/2016 | 20/02/2017   |
| * HVT       | Mua     | Mở         | 19.5        | 27.8         | 25.0         | ↑ 28.2%          | ↑ 42.6%         | 19/12/2016 | 16/03/2017   |
| * NLG       | Mua     | Mở         | 21.8        | 26.8         | 27.8         | ↑ 27.5%          | ↑ 22.7%         | 19/12/2016 | 16/03/2017   |
| * VNM       | Mua     | Mở         | 124.6       | 151.7        | 150.0        | ↑ 20.4%          | ↑ 21.7%         | 20/12/2016 | 29/05/2017   |
| Trung bình: |         |            |             |              |              |                  | ↑ 31.0%         |            |              |

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

**NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC**

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 29/12/2017

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

| Tên công ty | Ngày phát hành | Khuyến nghị    | Giá mục tiêu         | Chi tiết  |
|-------------|----------------|----------------|----------------------|-----------|
| IJC         | 15/11/2017     | Mua [+30%]     | 12.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| NTL         | 14/11/2017     | Mua [+24%]     | 12.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VPB         | 17/08/2017     | Mua [+26%]     | 49.200 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DRC         | 27/07/2017     | Bán [-21%]     | 21.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| LTG         | 26/07/2017     | Bán [-19%]     | 44.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VGC         | 27/06/2017     | Nắm giữ [-8%]  | 17.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| LIC         | 31/05/2017     | Không đánh giá | N/A                  | Tài xuống |
| VGC         | 25/05/2017     | Mua [+41%]     | 24.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CTF         | 23/05/2017     | Nắm giữ [+9%]  | 13.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CDN         | 22/05/2017     | Mua [+29%]     | 30.800 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DP2         | 19/05/2017     | Không đánh giá | N/A                  | Tài xuống |
| DVN         | 18/05/2017     | Mua [+282%]    | 39.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CSV         | 10/05/2017     | Mua [+69%]     | 50.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TRC         | 09/05/2017     | Nắm giữ [+8%]  | 31.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| PGC         | 28/04/2017     | Mua [+81%]     | 24.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TMT         | 21/04/2017     | Nắm giữ [+3%]  | 13.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VTG         | 23/03/2017     | Mua [+29%]     | 14.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DIG         | 23/03/2017     | Nắm giữ [+0%]  | 9.100 đồng/cổ phiếu  | Tài xuống |
| TMT         | 20/03/2017     | Mua [+42%]     | 18.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CMC         | 20/03/2017     | Mua [+160%]    | 13.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |

| Khuyến nghị      | Diễn giải                                              |
|------------------|--------------------------------------------------------|
| Kỳ vọng 12 tháng |                                                        |
| Mua              | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%       |
| Nắm giữ          | Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15% |
| Bán              | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%     |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 29/12/2017

## BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

| Tên báo cáo                                           | Chi tiết  |
|-------------------------------------------------------|-----------|
| Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017           | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017       | Tải xuống |
| Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC               | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016    | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016   | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016       | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016 | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016        | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016       | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016 | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016     | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016       | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016 | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016      | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016         | Tải xuống |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 29/12/2017

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

| Tên báo cáo                                                  | Chi tiết  |
|--------------------------------------------------------------|-----------|
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)                | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)                | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)                | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)                | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)                | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)                | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017) | Tài xuống |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 29/12/2017

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

| Ngày GDKHQ | Ngày ĐKCC  | Ngày TH    | Mã CK | Sàn   | Nội dung sự kiện                               | Giá HT | Thay đổi    |
|------------|------------|------------|-------|-------|------------------------------------------------|--------|-------------|
| n/a        | n/a        | 29/12/2017 | DIG   | HOSE  | Giao dịch bổ sung - 6,500,000 CP               | 20.5   | 0.1 (0.49%) |
| 29/12/2017 | 02/01/2018 | 16/01/2018 | HLB   | UPCoM | Lấy ý kiến CĐ bằng VB                          | 62.5   | 0 (0%)      |
| 29/12/2017 | 02/01/2018 | 16/01/2018 | DPG   | UPCoM | Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018                   | 81.9   | 0 (0%)      |
| 29/12/2017 | 02/01/2018 | #REF!      | DPG   | UPCoM | Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018                   | n/a    | n/a         |
| 29/12/2017 | 02/01/2018 | 12/01/2018 | DPG   | UPCoM | Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP   | 81.9   | 0 (0%)      |
| 29/12/2017 | 02/01/2018 | n/a        | VCW   | UPCoM | Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018                   | 36.7   | 0 (0%)      |
| n/a        | n/a        | 29/12/2017 | FHN   | UPCoM | Giao dịch lần đầu - 3,000,000 CP               | 0 (0%) | 0 (0%)      |
| n/a        | n/a        | 29/12/2017 | PVY   | UPCoM | Giao dịch lần đầu - 59,489,787 CP              | 5      | 0 (0%)      |
| 29/12/2017 | 02/01/2018 | n/a        | XHC   | UPCoM | Lấy ý kiến CĐ bằng VB                          | 23.7   | 0 (0%)      |
| n/a        | n/a        | 29/12/2017 | LHG   | HOSE  | Giao dịch bổ sung - 22,182,641 CP              | n/a    | n/a         |
| n/a        | n/a        | 02/01/2018 | QBS   | HOSE  | Giao dịch bổ sung - 5,330,000 CP               | n/a    | n/a         |
| 02/01/2018 | 03/01/2018 | 08/01/2018 | TTR   | UPCoM | Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018                   | 50     | 0 (0%)      |
| n/a        | n/a        | 02/01/2018 | TVS   | HOSE  | Giao dịch bổ sung - 500,150 CP                 | n/a    | n/a         |
| 02/01/2018 | 03/01/2018 | n/a        | ATA   | UPCoM | Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018                   | 0.9    | 0 (0%)      |
| 03/01/2018 | 04/01/2018 | n/a        | HUT   | HNX   | Lấy ý kiến CĐ bằng VB                          | 10.8   | 0 (0%)      |
| 03/01/2018 | 04/01/2018 | 08/01/2018 | PPY   | HNX   | Lấy ý kiến CĐ bằng VB                          | 27.1   | 0 (0%)      |
| 03/01/2018 | 04/01/2018 | 08/01/2018 | VRE   | HOSE  | Lấy ý kiến CĐ bằng VB                          | 13.8   | 0 (0%)      |
| n/a        | n/a        | 04/01/2018 | AST   | HOSE  | Giao dịch lần đầu - 36,000,000 CP              | n/a    | 0 (0%)      |
| 04/01/2018 | 05/01/2018 | 26/01/2018 | SP2   | UPCoM | Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018                   | 10     | 0 (0%)      |
| 04/01/2018 | 05/01/2018 | 31/01/2018 | DTN   | UPCoM | Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP   | 6      | 0 (0%)      |
| 04/01/2018 | 05/01/2018 | 09/02/2018 | TLH   | HOSE  | Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP   | 11.3   | 0.1 (0.89%) |
| 04/01/2018 | 05/01/2018 | 19/01/2018 | SGC   | HNX   | Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP | 49.9   | 0 (0%)      |

Cập nhật ngày 29/12/2017

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO**

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.